

**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN VRG ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG
VFCS/PEFC-FM VÀ QUẢN LÝ CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM PEFC-COC**

TT	Tên công ty	Diện tích (ha)	Mã số chứng chỉ FM	Mã số chứng chỉ CoC
1	Công ty CP Cao su Bà Rịa	2.548,50	GFA-FM/COC- 500500	SGS VN21/00135 (1 NM)
2	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	13.697,82	GFA-FM/COC-500466	GFA-CoC-500489 (2 NM)
3	Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng	8.000,00	GFA-FM/CoC-500467	GFA-CoC-500496 (3 NM)
4	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai	11.035,00	GFA-FM/CoC-500498	SGS VN21/00044 (3NM)
5	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	7.100,07	GFA-FM/CoC-500506	SGS VN21/00132 (3 NM)
6	Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh	7.099,4	GFA-FM/CoC-500499	SGS VN21/00134 (2 NM)
7	Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng	17.338,38	GFA-FM/CoC-500464	GFA-CoC-500492 (2 NM)
8	Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	4.426,11	GFA-FM/CoC-500501	SGS VN21/00099 (1 NM)
9	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	7.125,66	GFA-FM/CoC-500508	SGS VN21/00098 (2 NM)
10	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông	5.759,63	VFCS/11-1A-11/VN008091	SGS VN21/00173 (1 NM)
11	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Thuận	5.120,03	GFA-FM/COC-500507	SGS VN21/00133 (1 NM)
12	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh	6.130,65	VFCS/11-1A-10/VN008090	BV/CdC/0499460 (2 NM)
	Tổng cộng đến tháng 7/2022	95.381,25 ha		23 nhà máy chế biến mủ

❖ Đến nay toàn Tập đoàn đã có 15 công ty xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững đạt **219.640,46 ha** (đạt 76,23% diện tích cao su tại Việt Nam) đáp ứng theo thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về quản lý rừng bền vững.